| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BA BỂ**<br>**TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 02/2025/HNGĐ-ST
Ngày 23 tháng 01 năm 2025.
*" V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BỂ, TỈNH BẮC KẠN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thào

Ông Dương Xuân Tựu.

Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 59/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 17/12/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2024/QĐST-HNGĐ ngày 06/01/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Chị Đoàn Thị Th**, sinh năm 1990. Trú tại: Thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: **Anh Triệu Văn T,** sinh năm 1989. Trú tại: Thôn L, xã Y, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh Triệu Văn T xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện B, tỉnh Bắc Kạn

vào năm 2017. Trong quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng hòa thuận hạnh phúc. Đến tháng 10 năm 2018 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Triệu Văn T bỏ đi làm ăn xa, ít khi liên lạc về với vợ con. Từ đó đến nay hai vợ chồng đã sống ly thân và cũng không quan tâm đến nhau. Nay tôi xin được ly hôn với anh Triệu Văn T.

Về con chung: Trước khi hai chúng tôi thành vợ chồng, bản thân tôi có một con riêng là cháu Đoàn Thùy T, sinh ngày 06/11/2009 về cùng sống trong gia đình tôi, nay ly hôn tôi không yêu cầu giải quyết về con riêng của tôi. Chúng tôi có 01 con chung là Đoàn Phi L, sinh ngày 08/9/2018 nay ly hôn tôi có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu anh Triệu Văn T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng tôi không có tài sản chung và nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Triệu Văn T: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án không lấy được lời khai của bị đơn, Tòa án đã tiến hành xác minh về tình trạng hôn nhân, quan hệ gia đình của vợ chồng tại địa phương và tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng, không Hòa giải được.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu được Ly hôn với anh Triệu Văn T và được nuôi con chung khi ly hôn.

- Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn phát biểu quan điểm về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình tố tụng, xây dựng hồ sơ và tại phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án đã đảm bảo đúng quy định. Tại phiên tòa nguyên đơn chị Đoàn Thị Th có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, do vậy căn cứ điểm a khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, do vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị như sau:

- Đề nghị HĐXX chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Đoàn Thị Th.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị Th được ly hôn với anh Triệu Văn T.

- Về con chung: Đề nghị giao con chung Đoàn Phi L, sinh ngày 08/9/2018 cho chị Đoàn Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đoàn Thị Th không có yêu cầu, nên đề nghị hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về vấn đề con riêng của chị Đoàn Thị Th là cháu Đoàn Thùy Tr, do không có yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đoàn Thị Th không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Đoàn Thị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự thủ tục tố tụng: Đây là vụ án Ly hôn, bị đơn có nơi cư trú tại thôn L, xã Y, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ba Bể. Quá trình giải quyết vụ án do anh Triệu Văn T không hợp tác với Tòa án, nguyên đơn có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án là phù hợp theo quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Triệu Văn T không hợp tác với Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, Thông báo mở lại phiên tòa theo đúng quy định của pháp luật.

Nguyên đơn chị Đoàn Thị Th có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, do vậy căn cứ điểm a khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn là phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, do vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị Th và anh Triệu Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Y, huyện B, tỉnh Bắc Kạn vào ngày 24/11/2017 nên xác định hôn nhân của hai anh chị là hợp pháp. Sau khi tổ chức cưới hỏi xong, anh T đi làm xa và không quan tâm đến chị Th và con từ năm 2018 cho đến nay. Nay chị Đoàn Thị Th khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Triệu Văn T, Hội đồng xét xử xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị Đoàn Thị Th và anh Triệu Văn T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu xin ly hôn của chị Đoàn Thị Th là phù hợp với Luật Hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Hai anh chị có 01 con chung Đoàn Phi L, sinh ngày 08/9/2018, con chung khỏe mạnh, phát triển bình thường và hiện nay con đang ở cùng với chị Đoàn Thị Th.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Th có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay chị Đoàn Thị Th có điều kiện để nuôi con, do vậy để đảm bảo quyền lợi của các đương sự về vấn đề nuôi con chung và tạo điều kiện cho sự phát triển của trẻ em. Hội đồng xét xử xét thấy việc giao con chung cho chị Th trực tiếp nuôi dạy con là phù hợp, cho nên giao con chung Đoàn Phi L, sinh ngày 08/9/2018 cho chị Đoàn Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung, chị Đoàn Thị Th không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên đương sự có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

Về vấn đề con riêng của chị Đoàn Thị Th là cháu Đoàn Thùy Tr, do không có yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đoàn Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Đoàn Thị Th phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 207; khoản 2 Điều 208; khoản 2 Điều 227; Điều 228/Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

* Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Đoàn Thị Th.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị Th được ly hôn với anh Triệu Văn T.

- Về con chung: Giao con chung Đoàn Phi Long, sinh ngày 08/9/2018 cho chị Đoàn Thị Thơm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- Về việc cấp dưỡng nuôi con chung, chị Đoàn Thị Th không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên đương sự có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đoàn Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147/Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Đoàn Thị Th phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0002321 ngày 22/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Xác nhận chị Đoàn Thị Th đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt các đương sự. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện Ba Bể;
- Chi cục THADS huyện Ba Bể;
- Các đương sự;
- UBND xã Yến Dương;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thế Hùng**